

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
Thời gian thực hiện 3 tuần (Từ ngày 23/12/2024 đến 10/01/ 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a, Phát triển vận động				
1	-Trẻ có thể thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: tay, bụng, chân + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). + Bụng: Cúi người về trước, ngửa người ra sau + Chân: Ngồi xổm đứng lên. Bật tại chỗ.	* Hoạt động học - Thể dục sáng Hô hấp: Gà gáy Tay: Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). Bụng: Cúi người về trước, ngửa người ra sau Chân: Ngồi xổm đứng lên. Bật tại chỗ. - Tập theo nhạc: Gà trống mèo con và cún con TC: Bắt chước tạo dáng, con muỗi, con thỏ...	
5	- Trẻ thể hiện sự nhanh mạnh khéo trong thực hiện bài tập: Chạy chậm 60-80m, bò chui qua cổng, chuyền bắt bóng qua đầu, bật liên tục về phía trước-Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35cm	- Chạy chậm 60-80m. - Bò chui qua cổng. - Chuyền bắt bóng qua đầu.	* Hoạt động học - Bò chui qua cổng; TCVD: Bão đến - Chuyền bắt bóng qua đầu; TCVD: Chạy tiếp cờ - Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35cm: TCVD: Đàn ong - TCM: Đi như gấu bò như chuột, gấu và người thợ săn	
7	- Trẻ phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp	- Lắp ráp hình. - Tô, vẽ, cắt dán các con vật	* Hoạt động chơi - Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn	

	<p>tay - mắt trong một số hoạt động:</p> <p>+ Vẽ, cắt dán các con vật.</p> <p>+ Xây dựng, lắp ráp với 10 -12 khối để tạo thành ngôi nhà.</p>		<p>nuôi, vườn thú, ao cá...</p> <p>- Góc tạo hình:</p> <p>+ Xé dán đàn cá bơi....</p> <p>+ Cắt, dán các con vật: Sống trong gia đình, trong rừng, côn trùng, chim...</p>	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	<p>Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm trong chủ đề thế giới động vật như: Thịt, cá, có nhiều chất đạm....</p>	<p>- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm trong chủ đề thế giới động vật.</p>	<p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Xem Video và trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm cùng nhóm</p> <p>- Trải nghiệm: làm thịt nướng.</p>	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
20	<p>Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, nghe để tìm hiểu đặc điểm của các con vật.</p>	<p>- Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.</p> <p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.</p> <p>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.</p>	<p>* Hoạt động học</p> <p>- Những con vật bé yêu.</p> <p>- Một số động vật sống trong rừng (ST).</p> <p>- Tìm hiểu động vật sống dưới nước, côn trùng</p> <p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Thử nghiệm: Trứng nổi trứng chìm.</p> <p>- TC: Con gì kêu, thỏ tìm chuồng, ếch bắt muỗi</p> <p>- Trò chơi: Tìm những con vật cùng nhóm.</p> <p>- TCM: Chơi đồ</p>	
22	<p>Trẻ biết thu thập thông tin về các con vật bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện....</p>	<p>- Phân loại con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.</p>		
23	<p>Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của một số con vật được</p>			

	quan sát.			
24	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của các con vật gần gũi.			
25	Trẻ biết phân loại một số con vật theo một hoặc hai dấu hiệu			
27	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về con vật qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	<ul style="list-style-type: none"> - Hát các bài hát về các con vật - Vẽ, xé, nặn các con vật gần gũi. 	<p>* Hoạt động góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc âm nhạc: Hát các bài hát: Gà trống mèo con và cún con, cá vàng bơi, chú voi con ở Bản Đôn... - Góc tạo hình: Vẽ, xé, nặn các loại con vật gần gũi theo ý thích. 	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
28	Trẻ biết quan tâm đếm chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh có số lượng trong phạm vi 9, chữ số từ 1-5	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng. - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5. 	<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - NB số lượng trong phạm vi 9. NB số 5, STT trong phạm vi 5. <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - TC: Về đúng nhà. - Góc học tập: Tạo nhóm, đếm, nhận biết số lượng trong phạm vi 9, nhận biết các chữ số từ 1-5. 	
29	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9			
30	Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều			

	hơn, ít hơn.			
31	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1- 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
32	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	* Hoạt động học - Tách gộp có số lượng trong phạm vi 4.	
33	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng 4 thành hai nhóm nhỏ hơn.			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
51	- Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát chỉ đặc điểm của một số con vật.	- Hiểu các từ khái quát, về đặc điểm của một số con vật. - Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng về động vật	* Hoạt động học - Thơ: Em vẽ; Rong và cá. - Truyện: Cáo thỏ và gà trống. * Hoạt động chơi - Ca dao: Con mèo mà trèo cây cau. - Giải các câu đố về các con vật. - Quan sát hình ảnh, xem video và trò chuyện, nhận xét về đặc điểm của một số con vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng – chim. - Xem truyện: Cú đá siêu phàm-bất ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cẩn thận khi đi qua cầu khỉ, mô tả và bắt	
52	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về động vật.	- Đặt các câu hỏi: Đây là con gì? Nuôi để làm gì? Chúng sống ở đâu?...		
53	Trẻ nói rõ đặc điểm của con vật để người nghe có thể hiểu được.	- Nói tên gọi của con vật, nói rõ để người nghe có thể hiểu được.		
54	Sử dụng được các từ chỉ tên gọi, đặc điểm của các con vật.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng câu đơn, câu ghép về động vật.		
55	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép về động vật			
57	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, câu đố câu chuyện trong	- Đọc các bài thơ, ca dao, câu đố, phù hợp với độ tuổi: Em vẽ, rong và cá,		

	<p>chủ đề Thế giới động vật: “Em vẽ, rong và cá, con mèo mà trèo cây cau”; Chuyện: “Cáo thỏ và gà trống”.</p>	<p>chuyện: Cáo thỏ và gà trống. - Đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau.</p>	<p>chức các hành động nhân vật trong phim mà trẻ nhìn thấy.</p>
58	<p>Trẻ biết kể lại chuyện “Cáo thỏ và gà trống” có mở đầu, kết thúc.</p>	<p>- Nghe hiểu nội dung chuyện kể: Cáo thỏ và gà trống. - Kể lại chuyện đã được nghe: Cáo thỏ và gà trống.</p>	
61	<p>Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp khi kể về các con vật.</p>	<p>- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với tên các con vật.</p>	
62	<p>Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật qua truyện ; Cú đá siêu phàm-bất ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cản thận khi đi qua cầu khi.</p>	<p>- Mô tả hành động của các nhân vật trong truyện: Cú đá siêu phàm-bất ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cản thận khi đi qua cầu khi.</p>	
63	<p>Trẻ có thể chọn sách, xem phim về chủ đề thế giới động vật để xem như: Cú đá siêu phàm-bất ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cản thận khi đi qua cầu khi. Thế giới kẹo mút, truy tìm kho báu....</p>	<p>- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Giữ gìn, bảo vệ sách. - Xem phim: Cú đá siêu phàm-bất ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cản thận khi đi qua cầu khi. Đọc truyện Ebook Thế giới kẹo mút, truy tìm kho báu (Tập 8,9).</p>	<p>* Hoạt động chơi - Góc thư viện: Xem sách truyện chủ đề gia đình. - Rèn kỹ năng: Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách. - Xem phim, sách Ebook truyện tranh “Tôi yêu Việt Nam”: + Cú đá siêu phàm-bất ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cản thận khi đi qua cầu khi (Tập</p>
64	<p>Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ</p>	<p>- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:</p>	<p>11,12).</p>

	từng trang để xem tranh ảnh. “Đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vệt”) về chủ đề thế giới động vật.	Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách.	+ Thế giới kẹo mút, truy tìm kho báu (Tập 8,9).
65	Trẻ biết nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...	- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm...).	* Hoạt động chơi - Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm...).

4. Lĩnh vực giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội

68	Trẻ nói được những con vật bé thích và không thích, những việc gì bé có thể làm được với con vật.	- Sở thích, khả năng của bản thân.	* Hoạt động chơi - Góc PV: Gia đình, bán hàng, nấu ăn, bác sĩ... - Cho trẻ xem video các con vật bé thích và không thích, những điều bé có thể làm cho con vật. Đàm thoại với trẻ về cách chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi. * Hoạt động lao động - Rèn kỹ năng: Kê bàn ghế, lau dọn các góc, làm vệ sinh chung của lớp; Nhặt rác xung quanh sân trường; Phân loại rác.
69	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích khi tham gia chơi ở các góc.		
80	Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung.	- Quan tâm, giúp đỡ bạn.	
81	Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc.	- Bảo vệ, chăm sóc con vật.	
83	Trẻ bỏ rác đúng nơi quy định.	- Bỏ rác đúng nơi quy định; Phân loại rác thải.	

5. Lĩnh vực giáo dục phát triển thẩm mỹ

87	Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Chú voi con ở Bản Đôn, gà gáy le te, bà còng đi chợ trời mưa.	- Nghe các loại nhạc khác nhau về con vật: Chú voi con ở Bản Đôn, gà gáy le te, bà còng đi chợ trời mưa. - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc	Hoạt động học - Dạy hát: Thương con mèo, VDMH: Đố bạn; Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài: Cá vàng bơi. - NH: Gà gáy le te; Chú voi con ở Bản Đôn; Bà còng đi
----	--	--	---

88	Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ bài: Thương con mèo Đố bạn, cá vàng bơi, lượn tròn lượn khéo.	thái, tình cảm của bài hát: Thương con mèo Đố bạn, cá vàng bơi, lượn tròn lượn khéo. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Đố bạn, cá vàng bơi.	chợ trời mưa. - TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật; Ai đoán giỏi. * Hoạt động chơi - Hát bài dân ca: Lượn tròn lượn khéo. - Góc âm nhạc: Hát, múa, vỗ tay theo tiết tấu chậm, vận động theo nhịp điệu, giai điệu bài hát trẻ yêu thích.
89	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc trong chủ đề động vật với hình thức VDMH, vỗ tay theo tiết tấu chậm bài : Đố bạn, cá vàng bơi.	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cá vàng bơi.	
90	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm trong chủ đề thế giới động vật.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo thành các con vật trong chủ đề TGDV.	* Hoạt động chơi - Ngoài trời, hoạt động góc: Dùng rơm, hạt gạo, giấy, lá cây, bìa, nan, giấy... tạo thành các con vật theo ý thích.
91	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành đàn cá bơi.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, để tạo ra các con vật yêu thích	* Hoạt động học - Tạo hình: Vẽ đàn cá (ST). * Hoạt động chơi - Góc tạo hình: vẽ, nặn, các con vật trẻ yêu thích. - Làm con cá (ST).
93	Trẻ biết làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành con gà		
98	Trẻ có thể nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Tự chọn dụng cụ,	* Hoạt động chơi - Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời; chơi vẽ, xếp hình,

	theo ý thích.	nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	nặn, xé dán... trò chuyện để trẻ nói lên ý tưởng, đặt tên cho sản phẩm của mình.	
--	---------------	--	--	--

T.P Chuyên môn kí duyệt

Ngày 19 tháng 12 năm 2024

Người lập

Nguyễn Thanh Thương

Trần Kiều Vân